

Bản tin

Yêu Mến

Số 15

ニュースレター

ユーメン

17/ 7/2017

Phát hành bởi VIETNAM yêu mến KOBE 〒653-0052 Kobeshi Nagataku Kaiuncho 3-3-8

発行: ベトナム夢 KOBE

E-mail: vnkobe@tcc117.jp

## ■ Mục lục 目次

<b>Mở đầu</b> Sức cuốn hút của chuông gió	<b>巻頭</b> 日本の夏の象徴、風鈴の魅力	…1
<b>Báo cáo①</b> Kỷ niệm 10 năm tái sinh - tái ngộ tại TCC	<b>報告①</b> 「たかとり教会再生再会」	…2
<b>Bài nổi bật</b> Người nước ngoài đang làm việc tại Nhật	<b>特集</b> 日本で働く外国人の方へ	…4
<b>Tản văn</b> Văn hóa quan tâm – câu chuyện khi đi máy bay	<b>エッセイ</b> 他者に関心をむける文化-飛行機に乗っていたとき	…6
<b>Báo cáo②</b> Cuộc thi Hùng biện Việt Nhật 2017	<b>報告②</b> 日越弁論大会 2017	…8
<b>Thông báo</b> Buổi học và tìm hiểu về văn hóa Việt Nam	<b>告知</b> ベトナム文化理解講座	…10

## ■ Mở đầu Sức cuốn hút của chuông gió – đặc trưng của mùa hè Nhật Bản

Giữa trưa hè oi ả, bất chợt nghe thấy một âm thanh trong trẻo: Leng...keng...!

Mặc dù chuông gió là hình ảnh không dễ bắt gặp ở thành phố trong thời đại ngày nay nhưng nó vẫn luôn tồn tại như một nét đặc trưng của mùa hè Nhật Bản. Khi nghe thấy âm thanh của chuông gió, có lẽ nhiều người tự nhiên cảm thấy tâm hồn mình như được xoa dịu. Do có hình dáng phức tạp nên chuông gió tạo ra chuỗi âm thanh chông chênh với cao độ khác nhau. Chính giai điệu ngẫu nhiên đó mà khi nghe thấy tiếng chuông gió, người ta cảm thấy khoan khoái, dễ chịu. Chuông gió được làm từ các vật liệu khác nhau và có nhiều hình dạng phong phú. Trong Lễ hội chuông gió được tổ chức thường niên tại Nishiarai Daishi có khoảng 500 chủng loại chuông gió khác nhau đến từ mọi miền nước Nhật, song nổi bật hơn cả có lẽ là Nambu Furin - chuông gió làm bằng sắt ở vùng Nam Bộ và Edo Furin - chuông gió làm bằng thủy tinh bắt nguồn từ thời Edo.



## ■ 巻頭 日本の夏の象徴、風鈴の魅力

蒸し暑さの中、「チリンチリン」と聞こえてくる涼やかな音……。

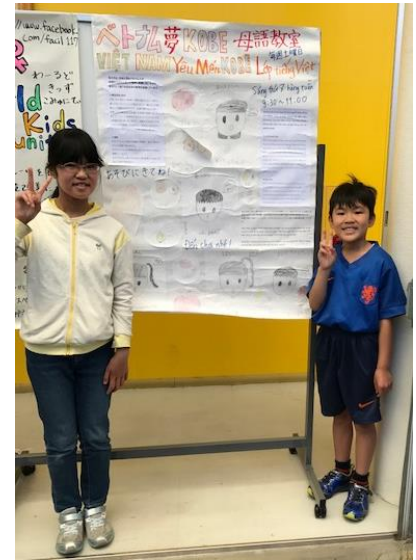
都会ではあまり見られなくなった風鈴ですが、日本の夏の風物詩である風情有りますよね。風鈴の音を聞くと、自然と心が癒やされると感じる人も多いことでしょう。風鈴は形が複雑なため、異なる高さの音が重なり合って聞こえてきます。規則的なリズムではないからこそ、風鈴の音で心がリラックスするのだそうです。風鈴といっても素材・形など様々な種類が存在します。毎年、西新井大師で開催されている「風鈴祭り」では全国各地から風鈴が集まりますが、その数は約 500 種類というから驚きです。なかでも代表的なのが「南部風鈴」と「江戸風鈴」でしょう。風になびく風鈴の姿、色とりどりに聞こえる心地よい音色、「涼」が感じられる夏にしたいですね。

ベトナム夢 KOBE スタッフ

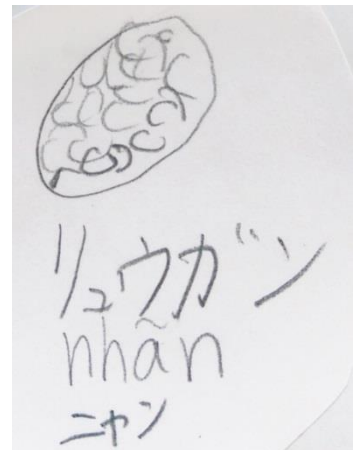
■ Báo cáo ①

**Tham gia sự kiện “Kỷ niệm 10 năm tái sinh - tái ngộ tại nhà thờ Takatori”**

Vào chủ nhật ngày 28/5/2017 vừa qua, chúng tôi đã tham gia sự kiện “Kỷ niệm 10 năm tái sinh - tái ngộ tại nhà thờ Takatori”. Đây cũng là dịp kỷ niệm 90 năm thành lập nhà thờ Takatori. Sau khi thánh lễ kết thúc, lễ kỷ niệm mới chính thức được bắt đầu bằng việc mọi người cùng nhau nâng ly rượu sâm banh chúc mừng. Tiếp đó là chương trình ca múa nhạc, trình diễn trang phục dân tộc và tìm kiếm may mắn với trò chơi lô tô. Bên cạnh các gian hàng ẩm thực chuyên bày bán món ăn đặc trưng của Hàn Quốc, Thái Lan, Nam Mỹ, Việt Nam ( bánh mì ) còn có gian hàng chuyên về trò chơi cho trẻ em như ném vòng ... Các thành viên của nhà thờ và Trung tâm Cộng đồng Takatori đều hào hứng tham gia.



Chúng tôi đã bán chè thưng và cho trưng bày tác phẩm hội họa của các em học sinh đang theo học lớp tiếng Việt. Chúng tôi tổ chức lớp học tiếng Việt vào mỗi sáng thứ 7 hàng tuần. Khi đó, các em học sinh đã vẽ tranh minh họa về một số loại trái cây đặc trưng của Việt Nam và giới thiệu về cách chào hỏi trong tiếng Việt, kèm theo đó là phần chú thích song ngữ Việt – Nhật. Có nhiều loại trái cây không phổ biến ở Nhật, nhưng qua cách miêu tả sinh động của các em về hình dạng bên ngoài lẫn cấu trúc bên trong cho từng loại quả nên những người lần đầu tiên nhìn thấy cũng có thể hình dung được đó là loại trái cây như thế nào mặc dù chưa được ăn.

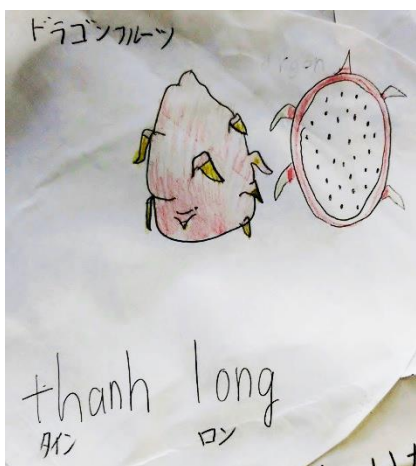
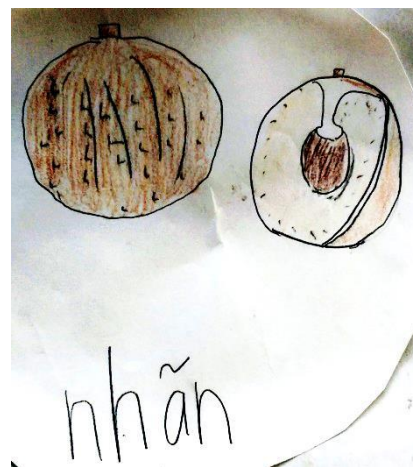


Món chè của chúng tôi được đón nhận rất nồng nhiệt. Chúng tôi đã giải thích về món “chè” cho những người chưa biết rõ về Việt Nam. “Chè” khi được dịch sang tiếng Nhật có nghĩa là “zenzai”, song khác với món “zenzai” thuần túy của Nhật, ở đây chúng tôi dùng đậu xanh chứ không phải đậu đỏ để nấu chè và khi ăn kết hợp với nước cốt dừa để gia tăng mùi vị. Nhiều vị khách sau khi nghe giải thích thì bắt đầu cảm thấy thích thú nên kéo đến mua hàng. Từ câu chuyện xoay quanh món chè đó mà cuộc giao lưu cứ thế lan rộng. Ngày hôm đó, những người tham gia hỗ trợ cộng đồng sau trận động đất năm 1995 cũng đến mở gian hàng. Mặc dù thời gian ngắn nhưng chúng tôi cho rằng đây là cơ hội tốt để hiểu thêm về lịch sử hình thành cũng như quá trình phát triển của Trung tâm Cộng đồng Takatori.

■ 報告①

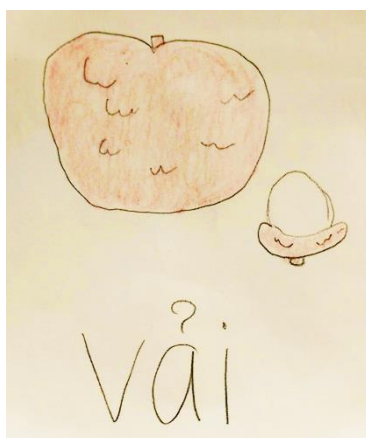
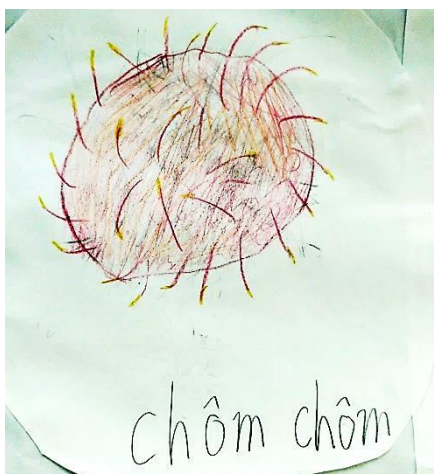
「たかとり教会再生再会10周年」に参加しました

5月28日(日)に、「たかとり教会再生再会10周年」記念イベントが開催されました。今年はカトリックたかとり教会90周年でもあり、ミサが終わった後、シャンパンによる鏡割りでイベントが始まり、民族衣装のファッションショーや教会の歌やダンスの披露、ビンゴ大会なども行なわれました。会場には、韓国料理、タイ料理、ベトナムのサンドイッチ、南米料理の屋台があったり、子ども向けに輪投げなどのゲームの屋台があったりと、教会の皆さんやたかとりコミュニティセンターに関わる人びとが集まって盛り上がっていました。



私たちも母語教室に通う子どもたちの描いた作品の展示と、屋台でチェーの販売を行いました。母語教室は毎週土曜日の朝に行われていますが、そのときに、ベトナム語の表現やベトナムで食べられている果物を紹介するために、ベトナム語と日本語の説明と一緒にイラストを描きました。日本では見慣れない果物も多くありましたが、そのような果物の見た目だけでなく、切ったときにどう見えるかも描いてある作品もあり、初めて見る人にも分かってもらえるものになったのではないかと思います。

私たちはチェーも好評でした。ベトナムに詳しくない方にも、「チェーは、日本語に訳すなら、『ぜんざい』になるけれど、小豆ではなく、緑豆が入っており、ココナツの味がする」と説明すると、興味を持って飲んでくれた方もおり、食に関する会話を通して、少しずつ交流が広まったと感じました。当日は、震災後から関わってくれている方々もブースを出していました。短い時間でしたが、いま私たちが活動しているたかとりコミュニティセンターの歴史も感じることでできる良い機会となりました。



## ■ Bài nổi bật

### Kính gửi người nước ngoài đang làm việc tại Nhật

Các điều luật liên quan đến tiêu chuẩn lao động trong luật tiêu chuẩn lao động cũng được áp dụng cho người nước ngoài đang làm việc tại Nhật. Nếu bạn thuộc 1 trong các trường hợp dưới đây thì hãy đến trao đổi với Văn phòng giám sát tiêu chuẩn lao động.

- Không được trả tiền lương hàng tháng hay tiền lương làm thêm giờ
  1. Làm việc thêm giờ (làm việc vượt quá thời gian lao động luật quy định): tăng thêm 25%
  2. Làm việc vào ngày nghỉ (làm việc vào ngày nghỉ luật quy định): tăng thêm 35%
  3. Làm việc vào ca đêm (từ 10 giờ tối đến 5 giờ sáng): tăng thêm 25%
  
- Bị sa thải tức thời không thông báo trước, không được trả phần trợ cấp thông báo sa thải.  
 Ngay cả khi có lý do chính đáng, nếu muốn đơn phương sa thải lao động thì nhà tuyển dụng cần phải thông báo trước cho người lao động ít nhất 30 ngày.  
 Trường hợp không thông báo trước, nhà tuyển dụng phải trả cho người lao động phần lương bình quân của 30 ngày trở lên hay còn gọi là trợ cấp thông báo sa thải.
  
- Các điều kiện lao động như mức lương, thời gian làm việc không được làm rõ trong hợp đồng lao động.  
 Nhà tuyển dụng có nghĩa vụ phải làm rõ các điều kiện lao động để người lao động có thể nắm được. Ngoài ra, đối với 6 nội dung quan trọng dưới đây, không chỉ được thoả thuận bằng lời nói mà phải ghi rõ bằng văn bản gửi cho người lao động (theo điều 15 của Luật tiêu chuẩn lao động)
  1. Hợp đồng có hiệu lực đến khi nào (liên quan đến thời hạn của hợp đồng lao động)
  2. Quy định về việc gia hạn hợp đồng lao động có xác định thời hạn (có gia hạn hay không, cách thức quyết định trong trường hợp gia hạn)
  3. Làm công việc gì, ở đâu (nơi làm việc và nội dung công việc)
  4. Thời gian lao động và thời gian nghỉ ngơi như thế nào (giờ bắt đầu và giờ kết thúc một ngày làm việc, có làm thêm giờ hay không, thời gian nghỉ giải lao giữa giờ, ngày nghỉ hàng tuần, nghỉ chuyển ca ...)
  5. Tiền lương được trả như thế nào (quy định về mức lương, cách tính lương, cách thức trả lương, ngày khóa sổ lương, ngày trả lương)
  6. Quy định về thôi việc (liên quan đến nghỉ việc (bao gồm cả trường hợp do sa thải) )

Nếu có gì chưa rõ hãy đến trao đổi thêm với văn phòng của Việt Nam Yêu mến Kobe.



## ■特集

### 日本で働く外国人の方へ

日本国内で就労する外国人労働者にも、労働基準法等の労働基準関係法令が適用されます。例えば、次のような点に当てはまる場合、労働基準監督署に相談してください。

・賃金あるいは時間外手当が支払われない

- ① 法定労働時間を超えて働かせた時（時間外労働）は 25%以上増し
- ② 法定休日に働かせた時（休日労働）は 35%以上増し
- ③ 午後 10時から午前5時までの深夜に働かせた時（深夜労働）は 25%以上増し

・突然解雇され、解雇予告手当が支払われない

合理的な理由があっても、解雇を行う際には会社は少なくとも30日前に解雇の予告をする必要があります。

予告を行わない場合には、30 日分以上の平均賃金（＝解雇予告手当）を支払わなければなりません。

・労働契約を締結する際に、賃金や労働時間等の労働条件が明示されない

会社が労働者に労働条件をきちんと明示することを義務として定めています。

さらに、特に重要な次の 6 項目については、口約束だけではなく、きちんと書面を交付しなければいけません（労働基準法第 15 条）。

- ① 契約はいつまでか（労働契約の期間に関すること）
- ② 期間の定めがある契約の更新についてのきまり（更新があるかどうか、更新する場合の判断のしかたなど）
- ③ どこでどんな仕事をするのか（仕事をする場所、仕事の内容）
- ④ 仕事の時間や休みはどうなっているのか（仕事の始めと終わりの時刻、残業の有無、休憩時間、休日・休暇、就業時転換（交替制）勤務のローテーションなど）
- ⑤ 賃金はどのように支払われるのか（賃金の決定、計算と支払いの方法、締切りと支払いの時期）
- ⑥ 辞めるときのきまり（退職に関すること（解雇の事由を含む））

わからないことがあれば、ベトナム夢 KOBE の事務所に相談に来てください！

■ **Tản văn**

**Văn hóa quan tâm – câu chuyện khi đi máy bay**

Đây là câu chuyện về một lần tôi đi máy bay từ Thành phố Hồ Chí Minh ra Hà Nội. Sau khi lên máy bay, tôi đến chỗ ngồi gần cửa sổ như thông tin được ghi trên vé thì thấy có người đang ngồi ở chỗ của mình. Đó là một cụ bà khoảng 70 tuổi đang bế trên tay một bé trai khoảng 2 tuổi và một bé gái khoảng 6 tuổi ngồi ngay ngắn ở ghế bên cạnh. Cạnh đấy không có ai trông có vẻ như là mẹ của bọn trẻ nên tôi đoán rằng cụ bà này đang phải một thân một mình trông chừng hai đứa cháu của mình. Trước tình hình đó, tôi lặng lẽ ngồi vào hàng ghế bên cạnh lối đi mà không yêu cầu đổi chỗ.

Vì không gian và ghế ngồi trên máy bay chật hẹp nên bé trai đang được cụ bà bế trên tay không được thoải mái và trông có vẻ rất là khó chịu. Ngay sau khi máy bay cất cánh, do bị giật mình bởi tiếng ồn của động cơ máy bay nên bé trai bắt đầu giãy giụa và gào khóc trên tay bà. Điều khiến tôi cảm thấy ngạc nhiên chính là phản ứng của mọi người xung quanh trước tiếng khóc đó. Biết rằng đứa trẻ sẽ không nín khóc ngay lập tức nên người phụ nữ ngồi ở hàng ghế phía sau đã lấy miếng bông bịt tai cho đứa trẻ đỡ bị ù tai. Bên cạnh đó, người đàn ông ngồi ở hàng ghế cạnh lối đi phía đối diện cũng nhanh chóng nhận ra hành động muốn lấy hành lý xuống để lấy đồ chơi dỗ cháu của cụ bà nên đã đứng dậy, nhẹ nhàng lấy hành lý đang đặt trong khoang hành lý phía trên đưa cho bà cụ. Không phải tất cả mọi hành khách trên máy bay đều cảm thấy không bị làm phiền bởi tiếng khóc của đứa trẻ, song không có một ai lên tiếng trách móc. Mà ngược lại, những người xung quanh không kể già trẻ gái trai đều đã nhiệt tình dang tay giúp đỡ.

Đạo gần đây, ở Nhật Bản việc di chuyển bằng các phương tiện giao thông công cộng và tiếng khóc ồn ào của trẻ em làm các bậc phụ huynh cảm thấy áy náy, việc sử dụng xe đẩy trẻ em cũng có nhiều ý kiến khắt khe - vấn đề gây nhiều tranh cãi trên các phương tiện truyền thông. Lối suy nghĩ “không làm phiền người khác” dĩ nhiên là quan trọng. Nhưng ở Việt Nam khi người khác gặp khó khăn, đặc biệt là người già và trẻ em thì bản thân mình phải tích cực giúp người khác là điều đương nhiên nhưng bản thân tôi nghĩ mình còn khá lạnh lùng đối với họ. Cho dù tôi có thể tuân thủ việc xếp hàng nhưng hành động quan tâm đến người khác không phải là một điều dễ dàng học được. Khi đến Việt Nam, bên cạnh việc cảm thấy bối rối do sự khác biệt về văn hóa và phong tục tập quán mà tôi còn học hỏi được rất nhiều điều.

(Seto So Erina)

## ■エッセイ

### 他者に関心をむける文化-飛行機に乗っていたとき

ホーチミンシティからハノイへ移動しようと国内線の飛行機に乗ったときのこと。飛行機に乗り込み、チケットに指定された窓側の座席にたどり着くと、すでに自分の席に人が座っている。座っていたのは70代くらいの女性で、2歳くらいの男の子を膝に抱えていた。横の座席には6歳くらいの女の子がお行儀よく座っている。子どもたちの親と思われるような人は近くにおらず、細身のおばあさんが一人孫の世話をしているようだった。その様子に座席が間違っているから移動してとはいえず、わたしは通路側に座った。

細身のおばあさんに抱えられた男の子は狭い機内が心地よくなかったようで、見るからに不機嫌そうだった。離陸直後には機内に響くエンジンの轟音に驚き、おばあさんの膝の上で暴れながら大泣きしてしまった。わたしが驚いたのは、泣き声に対する周囲の反応だ。子どもがしばらくしても泣き止まないことがわかると、後ろの座席の女性が子どもの耳栓にとしまっていた綿を差し出した。また、こどもをあやすおもちゃが入った荷物を下ろそうとする老婆の動きを素早く察知して、通路向こうの座席の男性が立ち上がり、キャビネットにしまっていたおばあさんの軽やかに荷物を下ろした。こどもの声が響き渡る機内の乗客の表情は、決してみんな温かいわけではない。けれど、責めるような視線でもないのだ。むしろ、まわりの人々は老若男女問わず、積極的に助けるための手を差し出そうとしていた。

最近、日本では赤ん坊の泣き声がうるさいと公共の乗り物は自粛される傾向にあるし、ベビーカーの扱いに対しても厳しい意見が寄せられ、メディアで物議を醸している。他人の迷惑をかけないことを考えることはもちろん重要だ。けれど、ベトナムで困っている他者、特に高齢者や幼児に対して自ら積極的に関わる様子を目の当たりにすると、自身がいかに関心を持てないのかを考えてしまう。列に並んだりするルールは守れても、他者に対するこうした姿勢は簡単に身につくものでもないと思う。ベトナムに行くと文化や習慣の違いに戸惑うこともあるが、その一方で学ばされることも多い。

(瀬戸 徐 映里奈)

■ **Báo cáo** ②

**Đã tham gia Cuộc thi Hùng biện Việt Nhật 2017 tại trường Đại học Osaka**

Vào chủ nhật ngày 9/7/2017 vừa qua, một nhân viên của Việt Nam yêu mến Kobe đã tham gia cuộc thi "Hùng biện Việt Nhật 2017" được tổ chức bởi VYSA Osaka (Hội Thanh niên – Sinh viên Việt Nam tại Osaka) kết hợp với Khoa ngoại ngữ trường Đại học Osaka. Ngày đó người Việt hùng biện tiếng Nhật và người Nhật hùng biện tiếng Việt. Chủ đề của cuộc thi là 1 chữ TÂM.

Q. Bạn đã trình bày về nội dung như thế nào?

A. Tôi đã kể về những kỉ niệm của tôi ở Việt Nam vì tôi đã du học ở thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định trong một năm.

Có thể giống với nhiều người Việt ở Nhật, cuộc sống xa xứ có rất nhiều khó khăn. Vấn đề trước hết là ngôn ngữ của chúng ta khác với ngôn ngữ bản địa. Và thứ hai là sự khác biệt trong văn hóa và phong tục. Đôi khi tôi cảm thấy thật khó khăn để diễn đạt ý kiến của mình bằng ngôn ngữ thứ hai. Điều này làm tôi cảm thấy rất bất lực. Tuy nhiên ở Quy Nhơn có nhiều hoạt động giúp tôi phát huy được thế mạnh của mình. Cụ thể tôi đã tham gia nhiều hoạt động tình nguyện của câu lạc bộ Tiếng Anh trong thành phố. Khi tôi tham gia câu lạc bộ này, tôi không chỉ là người được nhận sự giúp đỡ mà còn có thể giúp được người khác.

Nếu người nước ngoài sinh sống tại đây tự cho mình chỉ là khách ghé thăm, học tiếng Nhật đơn thuần chỉ để hòa nhập xã hội Việt Nam thì có lẽ người đó sẽ cảm thấy buồn vì luôn luôn ở thế bị động và không thể phát huy được năng lực của mình. Trong suốt một năm ở Việt Nam, chính bản thân tôi cũng có những sự thay đổi bất ngờ và thú vị. Lúc đầu tôi là một trong những người nước ngoài muốn kết bạn với cư dân ở Quy Nhơn. Rồi tôi thường xuyên đi chơi và tham quan với bạn bè và mọi người giải thích cho tôi về lịch sử, truyền thống và văn hóa Việt Nam. Mấy tháng sau, một hôm tôi bắt gặp một nhóm người nước ngoài và tôi lại trở thành hướng dẫn viên cho họ ở Quy Nhơn. Từ khi đó tôi bắt đầu giới thiệu các địa điểm du lịch và giải thích lịch sử của Việt Nam liên quan đến Quy Nhơn bằng tiếng Anh.

Giờ đây, tôi đã trở lại Nhật Bản để tiếp tục việc học tập tại trường đại học và quay về cuộc sống thường nhật. Tôi vẫn mãi nhớ về những kỉ niệm đẹp ở Việt Nam. Tôi tin rằng không chỉ ở Việt Nam mà còn ở Nhật tôi luôn luôn muốn tạo cơ hội giúp đỡ cho người nước ngoài có thể phát huy khả năng, thế mạnh của bản thân. Sự ảnh hưởng tốt đẹp của những việc “Từ Tâm” sẽ tiếp tục lan tỏa đến nhiều người hơn nữa. Các hoạt động từ tâm này sẽ góp phần tạo nên sợi dây vô hình kết nối trái tim với trái tim. Đưa công dân toàn cầu xích lại gần nhau vượt qua những rào cản về ngôn ngữ văn hóa và tôn giáo.



## ■報告②

### 大阪大学で開かれた日越弁論大会 2017 に参加しました

在大阪ベトナム青年学生協会(VYSA OSAKA)、大阪大学大学院言語文化研究科・外国語学部の共催で、第2回日越弁論大会が7月9日(日)に行われました。弁論大会では、ベトナム人は日本語で発表を行ない、日本人はベトナム語で発表をしました。ベトナム夢 KOBE のスタッフの1人もベトナム語部門に参加しました。弁論大会のテーマは「心」でした。

Q. どのような内容について発表しましたか？

A. 1年間、ビンディン省のクイニョンに留学していたことがあるので、ベトナムでの経験について話しました。

日本に住んでいるベトナムの方もそうかもしれませんが、故郷から遠く離れた国ではとても多くの困難があります。一番の問題は私たちの言語が現地の社会の言葉と異なるということです。第二に、文化や習慣の違いもあります。時には、第二言語で自分の意見を言うことが本当に大変だともあります。このようなことがあると、自分は非力だと感じます。しかし、クイニョンには自分の良さを発揮できる活動が多くありました。具体的には、街にある英語クラブのボランティア活動に参加していました。このクラブに参加すると、他人の助けを受けるだけの存在ではなく、他の人を助けることができるようになりました。

もし外国人が単に訪問客として、ベトナム語を勉強して、ベトナム社会に溶け込むだけでは、その人は常に受け身の立場であり、自分の能力を発揮できないため、おそらく寂しいのではないかと思います。ベトナムで暮らした1年間で、私自身にも変化がありました。はじめは私もクイニョンの住民と友達になりたいと思う外国人の一人でした。友達と遊びに行ったり、観光に行ったりすると、みんなはベトナムの歴史、伝統、文化について解説してくれました。数か月のある日、外国人のグループと出会い、クイニョンでのガイドとなりました。その時から、私は観光地を紹介したり、クイニョンに関係するベトナムの歴史を英語で紹介したりするようになりました。

現在は、私は大学での勉強を続けるために日本の普通の生活に戻りましたが、今でもベトナムでの思い出は心の中に残っています。ベトナムでだけではなくて、日本でも私はいつでも外国人が自分の能力や強みを活かすことのできる機会を作りたいと思っています。心からしたことの良い影響は引き続き多くの人に広がっていくでしょう。心からの活動は心と心をつなぐ見えない糸を作ることができ、人びとみんなが寄り添って、言葉や文化、宗教の壁を乗り越えることができるでしょう。

**■ Thông báo**



*Chương trình đặc biệt trước kỳ nghỉ hè năm 2017 của VIETNAM yêu mến KOBE*

*Buổi học và tìm hiểu về văn hóa Việt Nam dành cho trẻ em*

**“Xin chào các bạn”**

**Chúng ta cùng nhau tìm hiểu về văn hóa Việt Nam nhé!**

**Có buổi giao lưu và ăn quà vặt cùng với các bạn.**

**Các em rủ bạn bè cùng đến chơi nhé!**

Ngày giờ: 9:30-11:30, Ngày 15 tháng 7 năm 2017 (Thứ 7)

Địa điểm: Nhà ăn trung tâm cộng đồng Takatori (trong nhà thờ Takatori)

〒653-0052 Kobeshi Nagataku Kaiuncho 3-3-8

Đối tượng tham gia: Học sinh từ lớp 1 đến lớp 6

Số lượng: 20 người

Phí tham gia: miễn phí

Cần phải đăng ký trước. Xin vui lòng đăng ký cho VIETNAM yêu mến KOBE, đến ngày 14 tháng 7 (Thứ 6)

Nơi đăng ký và cần liên hệ: VIETNAM yêu mến KOBE

〒653-0052 Kobeshi Nagataku Kaiuncho 3-3-8

E-mail: [vnkobe@tcc117.jp](mailto:vnkobe@tcc117.jp)

Tel&Fax: 078-736-2987



❖❖Hoạt động này được tài trợ của Quỹ Rokko island❖❖

■お知らせ



ベトナム夢 KOBE 2017 年度 夏休み前特別企画  
こどもベトナム文化理解講座

“シン チャオ カック バン”

ベトナム文化について知ってみよう  
おともだちとの交流の時間、みんなでおやつをたべる時間もあるよ  
おともだちと遊びにきてね

日時：2017年7月15日(土曜日) 9:30~11:30

場所：たかとりコミュニティセンター(カトリックたかとり教会内)食堂

〒653-0052 神戸市長田区海運町 3-3-8

参加対象者：小学校1年生~6年生

参加定員：20名

参加費：無料

事前申し込み：必要

7月14日(金)までにベトナム夢 KOBE までにお申し込みください

申し込み先：ベトナム夢 KOBE

E-mail：vnkobe@tcc117.jp

Tel&Fax：078-736-2987



❖❖この活動は公益信託神戸まちづくり六甲アイランド基金の助成を受けています❖❖

## ■ Thông báoお知らせ

- Văn phòng chúng tôi có dịch vụ dịch thuật tiếng Việt ra tiếng Nhật và ngược lại.  
( Tờ A4 từ 3,000yên～)

ベトナム語・日本語相互の通訳・翻訳も承っております(A4 1枚 3,000円～)。

- Văn phòng vẫn tiếp tục cho mượn sách , tạp chí tiếng Việt, sách tiếng Nhật có liên quan đến Việt Nam, và cho mượn áo dài - trang phục truyền thống. Xin các bạn hãy đến văn phòng điền vào mẫu những mục cần mượn. Văn phòng sẽ cho mượn miễn phí.

ベトナム語の本・雑誌、ベトナム関連の日本語の本の貸し出し、民族衣装のアオザイの貸し出しも引き続き行なっております。貸し出しは無料です。当事務所までお越しいただき、必要事項をご記帳ください。ぜひご利用ください。

- Văn phòng cần tuyển nhân viên tình nguyện làm những công việc như giúp bỏ bản tin vào bì thư, sắp xếp lại thư viện sách. Mọi chi tiết xin vui lòng liên hệ với văn phòng.

当団体がボランティアしていただける方を募集しています。ニュースレター発行作業・ベトナム図書コーナー整理等。詳細はスタッフまでお気軽にお問合せください。

- Nếu quý vị có nhu cầu đăng bài viết, thông tin, quảng cáo trên bản tin, xin hãy liên hệ văn phòng.

当ニュースレターに記事を掲載されたい方は、お気軽に当団体までお問い合わせください。

## ■ Xin vui lòng お願い

- Nếu đổi địa chỉ, xin vui lòng cho chúng tôi biết địa chỉ mới để tiện cho việc gửi các thông tin đến. Ngoài ra nếu có quý vị nào muốn nhận bản tin, xin hãy vui lòng cho chúng tôi địa chỉ, chúng tôi sẽ gửi bản tin đến cho quý vị.

引越し等で住所を変更された方で、今後も当団体からのニュースレター送付を希望される方、あるいは新たにニュースレターの送付を希望される方は、お手数ですが氏名・郵便番号・住所を当団体までお知らせください。

- Nhận tiền ký tặng từ số tài khoản bưu điện 寄付金郵便振替先 00960-0-130943 ベトナム夢 KOBE

## ■ Địa chỉ liên lạc お問い合わせ先

VIETNAM yêu mến KOBE ベトナム夢 KOBE

〒653-0052 Kobeshi Nagataku Kaiuncho 3-3-8

神戸市長田区海運町 3-3-8 たかとりコミュニティセンター内

TEL & FAX: 078-736-2987 E-mail: vnkobe@tcc117.jp

Văn phòng làm việc thứ 3, thứ 5, thứ 6 từ 10:00AM đến 17:00PM

Thứ 7 có lớp tiếng Việt từ 9:30 đến 10:30

開所日時 火曜日・木曜日・金曜日 10時～17時 土曜日 母語教室 9時30分～10時30分